TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/DS-PT
Ngày 18-9-2019
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Viết Nam.
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Oanh;
Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị: Ông Lê Xuân An – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ L số 18/2019/TLPT-DS ngày 31 tháng 7 năm 2019 về việc *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 29/2019/QĐ-PT ngày 29 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Cháu Phan Trần Như Y(sinh ngày 18/12/2009); địa chỉ: Thôn T1, xã H1, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Phan Trần Như Y: Anh Phan C và chị Trần Thị T (cha mẹ đẻ của cháu Y): cùng địa chỉ: Thôn T1, xã H1, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị T: Anh Phan C; địa chỉ: Thôn T1, xã H1, huyện H, tỉnh Quảng Trị (văn bản ủy quyền ngày 05/10/2018). Có mặt.

2 Bị đơn: Chị Lê Thị L; địa chỉ: Thôn T1, xã H1, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Văn H2; địa chỉ: Thôn T1, xã H1, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

+ Cháu Lê Quyết T2 (sinhngày 23/4/ 2002); địa chỉ: Thôn T1, xã H1, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Quyết T2: Anh Lê Văn H2 (cha đẻ của cháu T2); địa chỉ: Thôn T1, xã H1, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

4. Người kháng cáo: Chị Lê Thị L là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/12/2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Do nghi ngờ cháu Phan Trần Như Y lấy tiền của chị L nên vào ngày 31/7/2018, chị L cùng với anh Lê Văn H2 và cháu Lê Quyết T2 đã dùng roi đánh cháu Ý làm cho cháu bị tổn thương. Sau đó gia đình phát hiện và đưa cháu đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện H từ ngày 02/8/2018 đến ngày 07/8/2018.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 28/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị thì tỷ lệ thương tích cơ thể của cháu Ý là 00%.

Nay anh C và chị T đại diện cho cháu Y yêu cầu chị Lê Thị L phải bồi thường cho cháu Phan Trần Như Y các khoản sau:

Tiền công chăm sóc: 1.000.000 đồng.

Tiền tổn thất tinh thần: 60.000.000 đồng.

Tổng cộng: 61.000.000 đồng.

Riêng anh Lê Văn H2 và cháu Lê Quyết T2 đã xin lỗi gia đình nên anh Cẩn và chị Trình không yêu cầu bồi thường.

Tại văn bản trình bày ý kiến đề ngày 10/3/2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn bà Lê Thị L trình bày:

Chị L thừa nhận có dùng roi đánh cháu Phan Trần Như Y do cháu Ý có lấy trộm tiền của chị L. Chị L không chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn

Tại văn bản trình bày ý kiến đề ngày 09/4/2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn H2, đồng thời là người đại diện hợp pháp của cháu Lê Quyết T2 trình bày:

Anh H2 và cháu T2 thừa nhận có tham gia với chị L dùng roi đánh cháu Phan Trần Như Y. Sau đó do cảm thấy có lỗi nên anh H2 và cháu T2 đã sang nhà anh Phan C xin lỗi cháu Y và gia đình.

Bản án sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 26/6/2019 của TAND huyện H, tỉnh Quảng Trị quyết định: Áp dụng các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; khoản 6 Điều 26, Điều 147, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử;

Buộc chị Lê Thị L phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho cháu Phan Trần Như Y số tiền 1.900.000 đồng, trong đó tiền tổn thất tinh thần 1.400.000 đồng, tiền công chăm sóc 500.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 05/7/2019, bị đơn chị Lê Thị L kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Chị L không đồng ý bồi thường số tiền 1.900.000 đồng cho cháu Y, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Tòa án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- *Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm, thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án ngày 26/6/2019 thì ngày 05/7/2019, bị đơn chị Lê Thị L kháng cáo bản án sơ thẩm. Xét thấy kháng cáo của bị đơn trong hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, do đó Tòa án cấp phúc thẩm thụ L để giải quyết theo trình tự phúc thẩm đối với vụ án.

[1.2] Về xác định tư cách tố tụng của đương sự:

Cháu Phan Trần Như Y sinh ngày 18/12/2009, tại thời điểm xét xử sơ thẩm thì cháu Như Ychưa đủ 10 tuổi. Theo khoản 5 Điều 69 Bộ luật tố tụng dân sự thì: Đương sự là người từ đủ 6 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi thì việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự của đương sự, việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp

pháp cho những người này tại Tòa án do người đại diện hợp pháp của họ thực hiện.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định nguyên đơn trong vụ án: *"Anh Phan C và chị Trần Thị T (là người đại diện hợp pháp của cháu Phan Trần Như Y)"* là chưa rõ ràng. Cần xác định lại như sau:

Nguyên đơn: Cháu Phan Trần Như Y (sinh nngày 18/12/2009).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phan C và chị Trần Thị T.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn:

Xét kháng cáo của bị đơn chị Lê Thị L không chấp nhận việc bồi thường cho cháu Phan Trần Như Y, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị Lê Thị L thừa nhận vào ngày 31/7/2018 do nghi ngờ cháu Phan Trần Như Y lấy tiền của mình nên đã có hành vi dùng roi đánh cháu Ý nhiều lần. Theo tóm tắt hồ sơ bệnh án của cháu Phan Trần Như Y của Trung tâm y tế huyện H thì cháu Y nhập viện điều trị từ ngày 02/8/2018 đến ngày 07/8/2018; tình trạng của cháu Y khi vào viện: Mặt sau ngoài đùi trái có vết bầm tím, sưng nhẹ, đau nhức; mặt ngoài đùi phải có vết bầm tím, má phải sưng đau. Như vậy, dấu vết của tổn thương trên cơ thể của cháu Y do hành vi đánh đập của chị L là có thật.

Mặc dù kết luận giám định pháp y về thương tích của cháu Y là 00%, nhưng việc giám định được thực hiện vào ngày 28/8/2018, sau 20 ngày từ khi cháu Y đã được điều trị tại Trung tâm y tế huyện H.

Theo quy định tại khoản 6 Điều 4 và khoản 3 Điều 6 Luật trẻ em năm 2016 thì đánh đập là hành vi bạo lực trẻ em, bị pháp luật nghiêm cấm.

Như vậy, chị Lê Thị L đã có hành vi bạo lực đối với cháu Phan Trần Như Y, hai (02) ngày sau khi cháu Y nhập viện vẫn còn các dấu vết tổn thương trên cơ thể, tinh thần cháu hoảng loạn, ảnh hưởng đến tâm sinh L của cháu nên chị L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho cháu Phan Trần Như Y do sức khỏe bị xâm phạm. Yêu cầu của cha mẹ cháu Ý trong vụ án là đúng quy định của pháp luật dân sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở. Do đó Hội đồng xét xử thấy không có cơ sở để chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn.

[3] Đối với hành vi của anh H2 và cháu T2 có tham gia đánh đập cháu Y, do phía nguyên đơn không yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xem xét là đúng quy định của pháp luật.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành thu thập, xác minh, đánh giá chứng cứ theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Bản án sơ thẩm đã đánh giá

một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ các tài liệu, chứng cứ để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, bác toàn bộ nội dung kháng cáo của bị đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn chị Lê Thị L, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 26/6/2019 về việc "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"* của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị.

2. Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự xử; Điều 4, Điều 6 Luật Trẻ em năm 2016, xử: Buộc chị Lê Thị L phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho cháu Phan Trần Như Y số tiền 1.900.000 đồng, trong đó tiền tổn thất tinh thần 1.400.000 đồng, tiền công chăm sóc 500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Áp dụng điểm d, đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị đơn chị Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp AA/2014/0006473 ngày 22/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Trị. Chị L còn phải nộp 300.000 đồng.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV;
- Lưu: HSVA, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Viết Nam